

Số: **47** /2013/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày **03** tháng **12** năm **2013**

| | |
|-----------------------|---------------------|
| BỘ CÔNG THƯƠNG | |
| ĐẾN | Số: |
| | Ngày: |
| | Chuyển: |
| | Lưu hồ sơ số: |

THÔNG TƯ

Quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị; công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giao thông vận tải và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Yêu cầu của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải

1. Phổ biến kịp thời, chính xác, hiệu quả, đảm bảo trọng tâm, trọng điểm nội dung các quy định của pháp luật đến công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giao thông vận tải và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và góp phần xây dựng văn hóa giao thông của người tham gia giao thông.

Điều 4. Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Bộ Giao thông vận tải khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải và chủ động huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện công tác này.

Chương II

NỘI DUNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 5. Phân loại đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Nhóm 1:

a) Công chức, viên chức và người lao động đang công tác trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;

b) Công chức, viên chức, người lao động thuộc các Sở Giao thông vận tải.

2. Nhóm 2: Học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục, Cục thuộc Bộ, Sở Giao thông vận tải và học sinh, sinh viên các trường thuộc các cấp học trong phạm vi cả nước.

3. Nhóm 3: Các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải, trọng tâm là các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách.

4. Nhóm 4: Người tham gia giao thông và các đối tượng khác có liên quan.

Điều 6. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật

Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật là quy định của Hiến pháp và các văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là văn bản quy phạm pháp luật) phù hợp với từng nhóm đối tượng quy định tại Điều 5 của Thông tư này, cụ thể như sau:

1. Đối với đối tượng thuộc nhóm 1

a) Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động; các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước; chế độ công vụ, công chức, viên chức; các quy định về thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy chế tiếp công dân; các quy định về cải cách hành chính; các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giao

thông vận tải; đặc biệt là các quy định về trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường trong lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Đối với đối tượng thuộc nhóm 2

a) Đối với các trường trực thuộc Bộ, các Tổng cục, Cục thuộc Bộ, các Sở Giao thông vận tải:

Phổ biến và lồng ghép vào môn học pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành giao thông vận tải, gắn với từng ngành nghề chuyên môn và nội dung đào tạo.

b) Đối với các trường thuộc các cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân:

Phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường học tổ chức các hoạt động ngoại khóa để phổ biến nội dung các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn giao thông cho học sinh, sinh viên.

3. Đối với đối tượng thuộc nhóm 3

Tập trung phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật quy định về trật tự, an toàn giao thông, pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực giao thông vận tải đến các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hàng hóa và hành khách.

4. Đối với đối tượng thuộc nhóm 4

Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành trong các lĩnh vực đường bộ, đường sắt, hàng hải, đường thủy nội địa, hàng không; đặc biệt chú trọng pháp luật về an toàn giao thông, bảo vệ hành lang an toàn giao thông, pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực giao thông vận tải cho người tham gia giao thông và các đối tượng khác liên quan.

5. Nội dung pháp luật chuyên ngành cần phổ biến, giáo dục cho các đối tượng

a) Về lĩnh vực đường bộ: Luật Giao thông đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Giao thông đường bộ: các văn bản quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; quản lý về phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; các quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giao thông đường bộ; các quy định về quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định khác có liên quan;

b) Về lĩnh vực hàng hải: Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật Hàng hải Việt Nam: các văn bản quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải; các quy định về an toàn, an ninh

hàng hải và bảo vệ môi trường; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định khác có liên quan;

c) Về lĩnh vực hàng không: Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hàng không dân dụng Việt Nam: các văn bản quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông hàng không; các quy định về an toàn, an ninh hàng không và bảo vệ môi trường; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không; các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định khác có liên quan;

d) Về lĩnh vực đường thủy nội địa: Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Giao thông đường thủy nội địa: các văn bản quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; các quy định về an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa; các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định khác có liên quan;

đ) Về lĩnh vực đường sắt: Luật Đường sắt và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt: các văn bản quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; các quy định về an toàn giao thông đường sắt và bảo vệ môi trường; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt; các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam là thành viên và các quy định khác có liên quan.

Điều 7. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Hợp báo, thông cáo báo chí.

2. Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

3. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, đơn vị.

4. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

5. Thông qua công tác xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan đơn vị; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

6. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.

7. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

Điều 8. Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Trước ngày 01 tháng 11 hàng năm, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của cơ quan, đơn vị mình, gửi Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp vào Kế hoạch chung của Bộ.

Đề cương Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục của Thông tư này.

2. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu trình Bộ trưởng ký ban hành Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ.

3. Việc xây dựng, điều chỉnh Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ phải được Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ thông qua trước khi trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

4. Sở Giao thông vận tải căn cứ Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của mình.

Điều 9. Kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ Giao thông vận tải được bố trí thành mục riêng trong Dự toán ngân sách hàng năm của Bộ và huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Việc lập dự toán, quyết toán các mục chi và các mức chi cụ thể phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, đơn vị thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính.

3. Trước ngày 30 tháng 5 hàng năm, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải gửi về Bộ (qua Vụ Pháp chế và Vụ Tài chính) Dự toán thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của năm sau để tổng hợp trong Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ.

Điều 10. Báo cáo viên pháp luật

Tiêu chuẩn báo cáo viên pháp luật; thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật là công chức, viên chức ngành Giao thông vận tải thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Điều 11. Ngày Pháp luật

Nội dung, hình thức triển khai thực hiện Ngày Pháp luật trong ngành Giao thông vận tải thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Giao thông vận tải

Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

2. Chỉ đạo thực hiện xây dựng và triển khai Chương trình, Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn và hàng năm của Bộ Giao thông vận tải.

3. Định kỳ nghe báo cáo và kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, các Sở Giao thông vận tải thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Giao thông vận tải.

4. Tổ chức huy động kinh phí từ các nguồn ngoài kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật được cấp từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

5. Tổ chức kiểm tra, khảo sát thực tiễn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm trong ngành Giao thông vận tải để kịp thời phát hiện những vấn đề bất cập để điều chỉnh, khắc phục kịp thời; đề xuất với Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, Bộ Tư pháp những giải pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Chỉ đạo công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật giữa Bộ Giao thông vận tải với các Bộ, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ủy ban nhân

dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Chỉ đạo về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

8. Chỉ đạo việc hợp tác quốc tế về phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải.

9. Tiến hành sơ kết, tổng kết kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Giao thông vận tải; xem xét, quyết định việc khen thưởng, kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

10. Giúp việc cho Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ có Tổ thường trực Hội đồng. Thành viên Tổ thường trực là đại diện một số cơ quan tham mưu, chuyên môn có liên quan thuộc Bộ. Tổ trưởng Tổ thường trực là Lãnh đạo Vụ Pháp chế. Nhiệm vụ của Tổ Thường trực do Chủ tịch Hội đồng giao.

11. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Tổ Thường trực được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này theo quy định của pháp luật.

12. Hội đồng hoạt động theo Quy chế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, được sử dụng con dấu của Bộ Giao thông vận tải để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ:

a) Trên cơ sở Thông tư này, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chủ động xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm để triển khai ở đơn vị và trình Bộ tổng hợp vào Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ; tổ chức thực hiện sau khi Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ được ban hành;

b) Cơ quan, đơn vị được Lãnh đạo Bộ phân công chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật để trình Bộ trưởng theo thẩm quyền hoặc để Bộ trưởng trình Chính phủ hoặc Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành thì cơ quan, đơn vị đó chủ động thực hiện việc phổ biến văn bản đó sau khi đã được cấp có thẩm quyền ký ban hành;

c) Xây dựng Dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục

pháp luật của cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền tổng hợp, phê duyệt;

d) Bố trí đủ ngân sách theo kế hoạch đã được phê duyệt bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị;

đ) Bố trí công chức, viên chức phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ quan, đơn vị và là đầu mối phối hợp chặt chẽ với Vụ Pháp chế để triển khai hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật;

e) Phối hợp với Vụ Pháp chế trong việc phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành;

g) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo và bảo đảm chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình.

2. Vụ Pháp chế:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Chủ trì trình Lãnh đạo Bộ các Đề án về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, theo dõi các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin duy trì chuyên trang Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Trang thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải;

đ) Là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Giao thông vận tải;

e) Phối hợp với Vụ Tài chính đề xuất, phân bổ dự toán kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định;

g) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết và đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành Giao thông vận tải; đề xuất phê bình các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật;

h) Tham mưu trình Lãnh đạo Bộ danh sách cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ đủ tiêu chuẩn xét công nhận Báo cáo viên pháp luật;

i) Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ tổ chức Ngày Pháp luật hàng năm theo

hướng dẫn của Bộ Tư pháp;

k) Là đầu mối của Bộ Giao thông vận tải phối hợp với các cơ quan, đơn vị của các Bộ, ngành có liên quan về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Vụ Tài chính:

a) Xây dựng dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;

c) Hướng dẫn chế độ quản lý và sử dụng kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật theo chế độ tài chính hiện hành.

4. Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Căn cứ nhu cầu bồi dưỡng cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ do Vụ Pháp chế tổng hợp hàng năm, liên hệ tổ chức các lớp bồi dưỡng, các khóa đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật trong ngành Giao thông vận tải;

b) Phối hợp với Vụ Pháp chế đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Trung tâm Công nghệ thông tin, Tạp chí Giao thông vận tải, Báo Giao thông:

Đa dạng hóa hình thức thể hiện và nâng cao chất lượng tin, bài trên Chuyên trang Phổ biến, giáo dục pháp luật pháp luật; chú trọng phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, các văn bản pháp luật liên quan đến chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực giao thông vận tải, trật tự an toàn giao thông, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

6. Văn phòng Bộ:

Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin, Vụ Pháp chế bảo đảm cơ sở vật chất về công nghệ thông tin phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

7. Các trường trực thuộc Bộ:

Phối hợp với Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật để triển khai thực hiện trong trường; giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giao thông vận tải trên Website của trường.

8. Các Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ:

a) Chủ động xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm để triển khai ở cơ quan, đơn vị mình;

b) Bố trí đủ kinh phí, cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ để tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

9. Sở Giao thông vận tải tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải tại địa phương, đặc biệt chú trọng phổ biến các quy định về trật tự, an toàn giao thông;

b) Thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với công chức, viên chức, người lao động trong ngành và người dân địa phương về các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải, các chế độ, chính sách và pháp luật khác có liên quan;

c) Chỉ đạo các trường, các cơ sở đào tạo trực thuộc Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho giảng viên, học viên theo Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Sở, phù hợp với các quy định của Thông tư này;

d) Phối hợp với Sở Tư pháp, Đài phát thanh và truyền hình, các đoàn thể chính trị - xã hội, các ban, ngành tại địa phương, các tổ chức cá nhân có liên quan để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông vận tải đến các doanh nghiệp, người tham gia giao thông trên địa bàn địa phương.

Điều 14. Chế độ báo cáo và kiểm tra

1. Định kỳ hàng năm, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm báo cáo Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Pháp chế) kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình; các Sở Giao thông vận tải báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đồng thời gửi Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Pháp chế) để theo dõi.

2. Định kỳ hàng năm, Bộ Giao thông vận tải (Vụ Pháp chế) thông báo cho Bộ Tư pháp kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2014.

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ Pháp chế tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện Thông tư này, kịp thời phát hiện những vấn đề bất cập nảy sinh, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Thông tư cho phù hợp.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Tổng giám đốc các Ban Quản lý dự án giao thông, Tổng giám đốc các Tổng công ty, Giám đốc các Công ty thuộc Bộ, Hiệu trưởng các trường thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 16;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Công báo (để đăng tải);
- Báo Giao thông;
- Lưu: VT, PC (Giang).

BỘ TRƯỞNG



Đình La Thăng

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số .47../2013/TT-BGTVT
ngày 03. tháng 12. năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM... **CỦA... (Tên cơ quan, đơn vị)**

| STT | Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật | Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật | <u>Cơ quan chủ trì</u> <u>Cơ quan phối hợp</u> | Đối tượng PBGDPL |
|------------|--|---|---|-------------------------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| ... | | | | |